KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Bài 131: oanh, oach**

Tiết chương trình: 291, 292

 Thời gian thực hiện: **4/3/2025**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết vần oanh, oach; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần oanh, oach.

- Ghép đúng từ ngữ (có vần oanh, oach) với hình tương ứng.

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc Bác nông dân và con gấu (1).

- Viết đúng các vần oanh, oach, các tiếng khoanh (bánh), (thu) hoạch cỡ vừa (trên bảng con).

**- Lồng ghép Quốc phòng an ninh: Giới thiệu tranh doanh trại bộ đội và giải thích từ “doanh trại” (bằng hình ảnh hoặc phim…..)**

**- Lồng ghép GDĐP**

**Chủ đề 7: Nghề truyền thống Phú Yên**

**Hoạt động trải nghiệm: Biết được một số sản phẩm tiêu biểu của nghề.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Máy chiếu để chiếu hình minh họa từ khóa, từ trong bài tập/ hoặc tranh, ảnh, mẫu vật, vật thật.

**2. Học sinh**

- Bảng cài, bộ thẻ chữ, đủ cho mỗi học sinh làm bài tập.

- Bảng con, phấn (bút dạ).

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)****a/ Khởi động:**- Ổn định lớp.- Cho HS hát “Lớp chúng mình đoàn kết”**b/ Giới thiệu bài.**Giới thiệu nội dung học.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới (25’)****Hoạt động 1. Dạy vần** **Dạy vần oanh**- GV giới thiệu vần oăng: GV viết **o, a, nh**; đọc: **o – a – nhờ - oanh**- Đánh vần (Mời 2 HS làm mẫu, cả lớp nhắc lại): **o – a – nhờ - oanh****-** Phân tích: HS nói khoanh bánh / Tiếng khoanh có vần oanh/ Phân tích vần oanh có âm o đứng trước, âm a ở giữa, nh nằm cuối.- Đánh vần, đọc trơn: **o – a – nh – oanh/ khờ - oanh – khoanh/ khoanh bánh.** ***Dạy vần oach (thực hiện như vần oanh)***- So sánh vần oanh và oach khác nhau ở âm cuối ch.- Đánh vần, đọc trơn: **o – a- ch – oach/ hờ - oach – hoach – nặng – hoạch/ thu hoạch.**\* Củng cố: Cả lớp đọc trơn, đánh vần từ khóa; *oanh, oach, khoanh bánh, thu hoạch.***Hoạt động 3. Luyện tập*****3.1. Mở rộng vốn từ (BT2: Tiếng nào có vần oanh, tiếng nào có vần oach?)***- GV chỉ từng từ ngữ, HS cùng đánh vần, cả lớp đọc trơn: *doanh trại, kế hoạch nhỏ, chim oanh, giày mới toanh.*- YC HS làm bài tập trong VBT nối hình tương ứng với từ ngữ- GV chỉ từng hình cả lớp đọc:- GV chỉ từng tiếng (có vần oanh, oach), cả lớp: *Tiếng doanh có vân oanh, tiếng hoạch có vần oach, …****3.2. Tập viết (Bảng con – BT 4)***a) Đọc các vần, tiếng vừa học: oanh, oach, khoanh bánh, thu hoạch***b) Viết vần oanh, oach***- Một HS đọc vần oanh nói cách viết- GV hướng dẫn viết vần oanh, cách nối nét giữa o sang a (chỉnh hướng bút ở điểm cuối chữ o xuống hơi thấp để nối sang a), viết liền nét từ a sang nh. Làm tương tự với vần oach (chỉ khác oăng ở âm cuối ch).- HS viết oanh, oach (2 lần)c) Viết tiếng khoanh bánh, thu hoạch- GV vừa viết mẫu tiếng khoanh, vừa hướng dẫn cách viết, cách nối nét giữa kh sang o,/ Làm tương tự với chữ hoạch.- HS viết tiếng khoanh bánh, thu hoạch (2 lần)**TIẾT 2*****Hoạt động 4: Tập đọc (30’)***a) GV chỉ hình, giới thiệu truyện Bác nông dân và con gấu. Truyện kể về một bác nông dân vào rừng trồng cải củ bị gấu đến quát mắng. Sự việc diễn ra như thế nào? Các em hãy chú ý lắng nghe.b) GV đọc mẫu. Giải nghĩa: *khoảnh đất (phần đất không rộng lắm); cải củ (loài rau trồng để ăn củ nằm dưới đất, củ màu trắng)*c) Luyện đọc từ ngữ: ***cuốc đất, trồng cải củ, gieo, ngoảnh lại, chạy tới, bình tĩnh, khoảnh đất, thu hoạch, thuộc về.***d) Luyện đọc câu - GV giới thiệu bài đọc có 8 câu (chỉ cách nhận biết câu)- Chỉ từng câu (chỉ liền câu 3, câu 4) cho học sinh đọc vỡ.- Đọc nối tiếp từng câu (đọc 2 câu ngắn)e) Thi đọc theo vai (người dẫn chuyện, gấu, bác nông dân)- GV tô 3 màu, đánh dấu câu theo vai- GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai, làm mẫu- Từng tốp 3 HS luyện đọc theo vai trước khi thi- Mời một vài tốp đọc theo vai.- GV khen HS, tốp đọc đúng vai, đúng lượt lời, biểu cảm.- Cuối cùng, cả lớp cùng đồng thanhg) Tìm hiểu bài đọc- GV chỉ trên bảng câu văn chưa hoàn thành, nêu YC- 1 HS nối tiếp để hoàn thành câu- Cả lớp nhắc lại: *Lúc thu hoạch, tôi chỉ lấy* ***gốc****. Tất cả phần còn lại* ***thuộc về ông****.*- GV hỏi:*+ Phần còn lại thuộc về gấu là phần nào?* *=> Phần ngon nhất của củ cải là phần củ, nằm dưới gốc. Bác nông dân đã khôn ngoan, có tính toán trước khi giao hẹn với gấu, bác chỉ lấy phần gốc.***3. Ứng dụng:** Tìm tiếng có vần oanh, oach**\* Củng cố và dặn dò (5’)**- Chuẩn bị bài học sau- Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe- Học sinh quan sát- (Cá nhân, lớp) cùng thực hiện theo các bạn- 2 HS phân tích mẫu, cả lớp nhắc lại.- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV- HS so sánh 2 vần- Cá nhân/ nhóm/ lớp- Cả lớp đọc trơn- HS đánh vần, đọc trơn các từ ngữ- HS làm cá nhân vào VBT- Cá nhân/ lớp- Cả lớp cùng phân tích từng tiếng theo hướng dẫn của giáo viên.- HS đọc lại- HS nêu cách viết- Lắng nghe hướng dẫn của giáo viên- HS viết 2 lần trên bảng con- Quan sát, lắng nghe hướng dẫn viết- Viết 2 lần vào bảng con- Lắng nghe GV giới thiệu bài đọc- HS giải nghĩa nếu biết- Cá nhân/ nhóm/ lớp- HS nhận dạng câu, đếm câu- HS đọc đồng thanh- Cá nhân/ nhóm/ lớp- HS quan sát phân vai- HS hoạt động nhóm 3 đọc phân vai- Từng tốp được mời trình bày trước lớp- Lắng nghe GV nhận xét, khen ngợi- Cả lớp đọc đồng thanh- HS nghe yêu cầu- Thực hành cá nhân- HS báo cáo kết quả- Phần lá, ngọn- Lắng nghe bài học- Ghi nhớ yêu cầu của GV và thực hiện-HS lắng nghe | **-GV gợi mở cho HS chậm phân tích** |